

Theo lời kể của Pháp sư Ngô Đạo

(Phần 2)

7. Về lục độ và tứ nhiếp pháp, lão hòa thượng của chúng ta, có thể nói là cả đời ngài từng phút từng giây đều đang làm gương cho chúng ta thấy. Lục độ tu như thế nào, tứ nhiếp pháp tu ra làm sao, ngài không chỉ giảng giải trên giảng đường, mà còn thể hiện trong đời sống hằng ngày, giống như 53 tham học của Thiện Tài đồng tử. “Hình mẫu Thiện Tài” chính là: có lý luận, có phương pháp, lại có sự thể hiện thực tiễn, điều này vô cùng hiếm có. Chúng ta học tập chính là học trong đời sống, không chỉ học khi ở trên lớp, mà trong từng phương diện của cuộc sống, từng điều nhỏ nhặt cũng đều là đang học tập, như vậy chúng ta mới có thể học được những điều chân thật. Lão hòa thượng của chúng ta đối nhân xử thế như thế nào, khi còn ở thư viện và quỹ tài trợ, tôi đều khá để ý đến những khía cạnh này.

Tứ nhiếp pháp, đầu tiên là bố thí, thứ hai là ái ngữ, thứ ba là lợi hành, thứ tư là đồng sự, đây là phương pháp để nhiếp thọ chúng sanh.

Lão hòa thượng của chúng ta trước đây thường xuyên nhắc đến đại sư Chương Gia. Ngài bắt đầu học Phật là nhờ giáo sư Phương Đông Mỹ dẫn dắt vào cửa Phật, sau đó không lâu thì quen biết đại sư Chương Gia, đại sư Chương Gia là Phật sống của Mật tông. Ngài thỉnh giáo đại sư Chương Gia, hỏi rằng Phật pháp tốt như vậy, có cách nào có thể nhanh chóng thâm nhập, đạt được lợi ích của Phật pháp không? Đại sư Chương Gia chỉ nói với ngài sáu chữ: “Nhìn thấu được, buông xuống được”. Ngài lại hỏi: nhìn thấu được, buông xuống được thì nên bắt đầu từ đâu? Đại sư Chương Gia đáp: “Bố thí”. Lão hòa thượng nói: “Con không có tiền để bố thí”. Đại sư hỏi: “Một đồng, một hào anh có không?” Lão hòa thượng đáp: “Cái này thì con có.” Đại sư nói: “Vậy thì một đồng, một hào, có bao nhiêu thì bố thí bấy nhiêu, hãy bắt đầu từ đó.” Lão hòa thượng nghiêm túc tu tập trong nửa năm thì ngài có cảm ứng; ban đầu rất nghèo, càng bố thí, dần dần phước báo của ngài không ngừng tăng trưởng, tu ba năm thì đã cảm nhận được rất rõ.

Lúc mới bắt đầu, ngài bố thí rất ít. Bên chùa Thiện Đạo có in kinh, phóng sanh, ngài liền đi làm những việc thiện này, từ nơi này mà bố thí, bố thí đến bây giờ, quả thật phước báo của ngài vô cùng lớn.

Trong cuốn sách này có in bức ảnh của ngài lúc còn trẻ, dáng người gầy gò, xem tướng đoán mệnh đều biết ngài không có phước báo; thầy bói xem cho ngài, đoán ngài 45 tuổi sẽ vãng sanh. Ngài kể lại, tôi thì biết rất rõ, vì năm ngài 45 tuổi thì tôi đã đi nghe ngài giảng kinh. Năm đó ngài giảng kinh Lăng-nghiêm tại chùa Thập Phương Đại Giác ở Cơ Long, tôi nhớ tôi và em trai đã đi nghe giảng ba ngày, sau đó họ nói pháp sư có việc không thể đến được, lúc đó chúng tôi cũng không biết chuyện gì đã xảy ra. Một tháng sau, chúng tôi lại nhận được tin, pháp sư lúc này đã bắt đầu giảng trở lại tại giảng đường Lý Nguyệt Bích ở Đài Bắc, thế là chúng tôi lại đến nghe.

Về sau, sư phụ chúng tôi tự kể lại, ngài đã bị bệnh suốt một tháng. Ngài nói thầy bói xem cho ba huynh đệ các ngài. Ba huynh đệ đều cùng năm sinh, cùng tuổi, và đi thọ giới cùng lúc. Sau đó cả ba lại cùng nhau đi xem bói, thầy bói nói ba người họ đều sẽ không sống quá 45 tuổi. Quả nhiên vào năm 45 tuổi, hai vị huynh đệ nói trên: pháp sư Minh Diễn và pháp sư Pháp Dung qua đời, một người mất vào tháng 2, một người mất vào tháng 5. Đến tháng 7, lão hòa thượng lâm bệnh khi đang giảng kinh Lăng-nghiêm tại chùa Thập Phương Đại Giác ở Cơ Long. Khi đó tôi là cư sĩ tại gia, tôi có đi nghe giảng. Sau này chính sư phụ kể lại chuyện này, chúng tôi mới biết ngài đã bị bệnh một tháng. Ngài nói thầy bói đã phán cả ba người họ đều không thể sống quá 45 tuổi, nên khi hai người kia ra đi, ngài nói bây giờ đến lượt ngài rồi, cho nên ngài không tìm bác sĩ, mà chỉ niệm Phật cầu vãng sanh. Một tháng sau, bệnh của ngài khỏi hẳn, khỏi rồi lại tiếp tục giảng kinh. Ngài nói ngài tu bố thí tài và bố thí pháp để kéo dài tuổi thọ, giảng kinh là bố thí pháp. Ngài nói thọ mạng sau này không phải của mình nữa, là do Phật, Bồ-tát ban cho. Thọ mạng ban đầu của ngài vốn chỉ có 45 tuổi. Cha của sư phụ cũng vãng sanh ở tuổi 45. Tháng trước, tôi đi tảo mộ ông bà và cha mẹ của sư phụ, lâm trường Từ dẫn chúng tôi đến tụng kinh hồi hướng, quét dọn sạch sẽ, tôi thấy trên bia mộ có ghi: cha của ngài 45 tuổi vãng sanh.

Sư phụ ở Đài Loan gặp được ba vị thiện tri thức và thầy tốt chỉ điểm, ngài y giáo phụng hành, thay đổi vận mệnh. Vì thế về lục độ, thật sự ngài đã làm gương cho chúng tôi cùng thấy. Hiện giờ tôi có thể làm chút việc bố thí, cũng là do chịu ảnh hưởng từ ngài. Ngài tu pháp bố thí cho chúng tôi thấy, và ngài đã đạt được hiệu quả. Ngài nói rằng sau khi bố thí được ba năm, tâm trở nên thanh tịnh hơn, có thể biết trước được nhiều việc. Tôi cũng học theo được phần nào, dù không được giỏi như sư phụ, nhưng quả thật cũng cảm nhận được hiệu quả đó. Cho nên ngài không

chỉ giảng bằng lời, ngài còn làm cho chúng tôi thấy, sau khi làm xong lại chứng thực hiệu quả đó, gọi là: tín - giải - hành - chứng, chúng tôi không còn nghi ngờ nữa. Giảng giải tốt là tín giải, tu hành tốt là hành chứng, phải đầy đủ “tín giải hành chứng”. Sư phụ đã thực hành “tín giải hành chứng” cho chúng tôi thấy, chúng tôi nhìn thấy cũng không còn gì để bàn cãi.

Tứ nhiếp pháp, ngài biểu hiện ở chỗ: hiện giờ mọi người tương đối biết rõ chính là học viện Tịnh tông Úc châu, mỗi thứ bảy đều tổ chức tiệc tối ẩm cúng. Bữa tiệc này đã được tổ chức mười mấy năm, vào mỗi tối thứ bảy, để chiêu đãi cư dân của thành phố Toowoomba. Hiện nay, học viện Tịnh tông đã trở thành một phần không thể thiếu của thành phố Toowoomba. Các hoạt động của học viện đều được báo chí địa phương đưa tin. Mười mấy năm trước, Toowoomba vốn là một thành phố nhỏ trên núi, chỉ có 80.000 dân. Lúc tôi lên đó, người còn rất ít, xe cộ cũng thưa thớt, bây giờ dân số đã là 120.000, tăng thêm hơn 40.000 người. Hồi đó Toowoomba là một thành phố rất bảo thủ, nơi ấy Kitô giáo rất thịnh hành. Ở đó người Đức nhập cư sinh sống đông nhất, hầu hết đều tin thờ Kitô giáo, Thiên Chúa giáo, nên tất nhiên họ khá bài xích các tôn giáo khác.

Lúc đó lão hòa thượng của chúng ta muốn đến nơi đó để xây dựng học viện Tịnh tông, nhưng các đồng tu ở học hội Tịnh tông Úc châu tại Brisbane dưới chân núi, không có ai đồng ý. Vì lúc bấy giờ, ở đó cũng không có người Hoa, mà người gốc Hoa chúng tôi khi ra nước ngoài xây dựng đạo tràng, phần lớn đều chọn những nơi có nhiều người Hoa, mọi người sẽ đến đó xây chùa. Ví dụ như ở Mỹ có vài thành phố lớn, nơi có nhiều Hoa kiều thì chùa Trung Quốc cũng nhiều hơn. Chẳng hạn như New York, Chinatown, San Francisco, Los Angeles, Seattle, Houston, những nơi này có đông người Hoa thì đều có chùa Trung Quốc. Nhưng sư phụ lại muốn chọn một nơi không có người Hoa, đến Mỹ thì ngài chọn Dallas, nơi lúc bấy giờ có rất ít người Hoa. Ngài nói rằng, chúng ta đến nơi này, không có người Hoa, không có chùa chiền, không tranh giành với người ta, người ta sẽ không cảm thấy áp lực. Nếu chúng ta đến nơi đó mà thêm một đạo tràng cạnh tranh, sẽ khiến các đạo tràng khác cảm thấy áp lực. Cho nên ngài chọn đến Dallas. Khi chúng tôi mới đến đó, nói sư phụ sao ngài lại tìm đến nơi hoang mạc này vậy? Những thành phố lớn, nơi có đông Hoa kiều thì ngài không đi, đi đến nơi này, khắp nơi đều là người Tây. Sư phụ nói ngài muốn độ người Tây.

Đến Toowoomba cũng như vậy, nơi đó không có người Hoa, nên các đồng tu của chúng tôi không ai đồng ý cả. Sau đó chúng tôi đã mua hai nhà thờ ở đó, thay thế cây thánh giá bằng tượng A-di-đà Phật, hiện tại thật sự đã độ được người dân ở thành phố đó. Tôi quan sát xem sự phụ tu bổ thí như thế nào? Ngài vừa đến nơi là tổ chức tiệc tối ẩm cúng cho người dân địa phương, nhiệt tình tiếp đãi họ, mời họ ăn chay. Người phương Tây khi được mời đi ăn thường phải tự trả tiền, tôi mời bạn, tôi nay chúng ta cùng đi ăn, ăn xong ai nấy tự thanh toán. Ban đầu họ cũng nghi ngờ: rốt cuộc chúng tôi có ý đồ gì không? Họ vẫn đang quan sát. Về sau họ thật sự hiểu ra, chúng tôi thật sự là đang làm việc thiện và cùng họ kết thiện duyên. Trong lúc ăn tối, chúng tôi chiếu những thước phim liên quan đến văn hóa Trung Quốc hoặc Phật pháp cho họ xem. Các sư đệ của chúng tôi biết tiếng Anh thì phiên dịch cho những người phương Tây đó nghe. Quả thực đã độ được rất nhiều người phương Tây. Mười mấy năm trôi qua, hiện giờ tất cả các tôn giáo trong thành phố đó đều đoàn kết lại như một gia đình, thật sự đã được độ hóa. Bây giờ trong tháng này lại phải đến Liên Hợp Quốc để báo cáo. Trước đây ở Singapore, chúng tôi cũng hỗ trợ các tôn giáo khác về mặt tài chính y tế, mời chín tôn giáo lớn thành lập đoàn du lịch, tổ chức bữa tiệc ẩm cúng cầu nguyện hòa bình cho chín tôn giáo lớn, dùng tứ nhiếp pháp để đoàn kết chín tôn giáo lớn lại thành một gia đình.

Trích lục từ bài giảng “Đại ý kinh Nhân Vương Hộ Quốc”